



**VALUE OF THE EPITAPH BAO NINH SUNG PHUC AT BAO NINH SUNG PHUC
PAGODA, CHIEM HOA DISTRICT, TUYEN QUANG PROVINCE**

Pham Thi Thu Huyen

Tan Trao University, Viet Nam

Email address: phamhuyendhtt@gmail.com

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2023/924>

Article info

Received: 18/01/2023

Revised: 14/02/2023

Accepted: 15/03/2023

Keywords:

*Epitaph, feudalism,
dynasty, Bao Ninh Sung
Phuc, Chiem Hoa,
Tuyen Quang*

Abstract:

Tuyen Quang is a mountainous province in the North of Vietnam, where many ethnic groups reside. Having an important strategic position in politics, economy, national defense and security, this is also a land which is rich in culture and history. Currently, at Bao Ninh Sung Phuc pagoda in Lang Tac village, Yen Nguyen commune, Chiem Hoa district, Tuyen Quang province, there is still a special ancient stone epitaph carved from the Ly Dynasty (1009-1400). The epitaph Bao Ninh Sung Phuc is one of 18 inscriptions of Buddhist temples in the country and is the earliest engraved epitaph in the northern mountainous provinces and is still preserved to this day. This is an epitaph with great literary and historical value.



GIÁ TRỊ TẤM VĂN BIA BẢO NINH SÙNG PHÚC TỰ BI TẠI CHÙA BẢO NINH SÙNG PHÚC HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

Phạm Thị Thu Huyền

Trường Đại học Tân Trào, Việt Nam

Địa chỉ email: phamhuyendhth@gmail.com

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2023/924>

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài: 18/01/2023

Ngày sửa bài: 14/02/2023

Ngày duyệt đăng: 15/03/2023

Từ khóa:

Văn bia, Phong kiến, Bảo Ninh Sùng Phúc, Chiêm Hóa, Tuyên Quang

Tóm tắt

Tuyên Quang là tỉnh thuộc miền núi phía Bắc nước ta, đây cũng là địa bàn cư trú của nhiều dân tộc anh em. Tuyên Quang có vị trí chiến lược quan trọng về kinh tế, chính trị, quốc phòng và an ninh. Đây cũng là vùng đất có bề dày văn hóa, lịch sử. Hiện nay, tại chùa Bảo Ninh Sùng Phúc nằm tại thôn Làng Tạc, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang còn giữ tấm bia đá cổ đặc biệt được khắc dưới thời nhà Lý (1009-1400). Tấm văn bia Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi là 1 trong 18 văn bia chùa Phật trong nước và là tấm bia được khắc sớm nhất tại các tỉnh miền núi phía Bắc còn được lưu giữ nguyên vẹn đến ngày nay. Đây là tấm văn bia mang giá trị lớn về văn học, văn hóa và lịch sử.

1. Mở đầu

Nhà Lý tồn tại từ năm 1009 đến năm 1400, dưới sự tồn tại của triều đại nhà Lý, Phật giáo Việt Nam phát triển mạnh mẽ và trở thành quốc giáo. Đây cũng là thời kỳ mở đầu cho thời kỳ hưng thịnh của nền văn minh Đại Việt. Cùng với sự phát triển của Đạo Phật việc dựng bia phát triển rộng rãi nhất là dưới thời nhà Lý.

Văn bia được đề cập đến là những văn bia được khắc bằng chữ Hán và chữ Nôm, Thuật ngữ văn bia được hiểu là những bài ký được khắc tạc trên các bia đá, vách đá hoặc trên chuông, khánh tại đền chùa... Văn bia ghi lại những sự kiện lịch sử đất nước, sự kiện lịch sử liên quan đến cộng đồng dân cư nơi sinh sống hoặc các nhân vật lịch sử... Hiện nay, số lượng văn bia cổ còn lưu giữ không nhiều. Theo thống kê của Viện nghiên cứu Hán Nôm Việt Nam, văn bia dưới thời nhà Lý còn giữ được gồm 22 văn bia, trong đó có 14 văn bia chùa Phật [4]. Tấm Văn bia bảo Ninh Sùng Phúc tại

Tuyên Quang niên đại đứng thứ 7 trong số những văn bia còn được giữ lại nguyên vẹn. Bia được khắc năm 1071, là tài liệu có giá trị quan trọng về cả văn học và lịch sử tại tỉnh Tuyên Quang [1], [5].

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong nghiên cứu này chúng tôi sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, khái quát hóa, thực địa để phân tích làm rõ các nội dung về thực trạng bảo tồn tấm văn bia Bảo Ninh Sùng Phúc huyện Chiêm Hóa tỉnh Tuyên Quang, phân tích làm rõ các giá trị về lịch sử - văn hóa của tấm văn bia.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Chùa Bảo Ninh sùng Phúc, nơi lưu giữ tấm văn bia Bảo Ninh Sùng phúc tự bi

Thế kỷ XI trở đi, Phật giáo thời Lý rất phát triển. Phật giáo đã trở thành hệ tư tưởng thống trị, nền văn

hóa chủ đạo. Có thể nói, trong lịch sử Việt Nam chưa có thời nào Phật giáo hưng thịnh bằng thời Lý. Trong bối cảnh cả nước chổ nào cũng có chùa, đâu đâu cũng có sư sãi... thì chắc hẳn, Phật giáo đã có ảnh hưởng lên miền vùng núi phía Bắc Quốc gia Đại Việt và đặc biệt là châu Vị Long¹. Chùa Bảo Ninh Sùng Phúc được nhân vật lịch sử Hà Di Khánh xây dựng năm tại Châu Vị Long. “*Vào thế kỷ X-XI, Châu Vị Long có vị trí địa lý, chính trị đặc biệt quan trọng của quốc gia Đại Việt. Châu Vị Long bao gồm ít nhất địa bàn của ba huyện: Chiêm Hóa, Na Hang và Hàm Yên, vị trí trung tâm của châu là Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang*” [1].

Theo những tài liệu ghi trong *Việt Sử Lược*; Đại Việt sử ký toàn thư, *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*; Tài liệu Khảo cổ học; Bài phú trên bia chùa chúng ta có đủ căn cứ khẳng định Năm 1107, đích thân quan cai quản Châu Vị Long - Hà Di Khánh ra lệnh xây dựng [1]. Chùa khởi công xây dựng vào năm Đinh Hợi, niên hiệu Long Phù Nguyên hóa thứ bảy đời vua Lý Nhân Tông. Thời gian đó, Hà Di Khánh nhận chức Thái phó. Theo chỉ dẫn của văn bia chùa, ta biết được chùa được xây dựng năm 1107. Dựa vào tài liệu văn bia, các báo cáo về kết quả khai quật công trình khảo cổ học của Bảo tàng Tuyên Quang và Viện khảo cổ học do nhà nghiên cứu Trần Anh Dũng (Viện Khảo cổ học Việt Nam) năm 2007 và tài liệu điền dã có thể khẳng định địa điểm Thái phó Hà Di Khánh cho xây dựng chùa cổ Bảo Ninh Sùng Phúc năm 1107 là một quả đồi thấp nằm tại thôn Khuôn Khoai. Dân làng quen gọi là đồi Khuôn Khoai hay đồi Rùa.

Trong thời kỳ tồn tại của triều Lý, từ khi khởi nghiệp (1009) cho đến năm 1210, các nhà Sư học phát hiện được 7 ngôi chùa được xây dựng ở các tỉnh miền núi. Trong đó Riêng Thanh Hóa chiếm số lượng 5 chùa, còn lại hai chùa ở Vĩnh Phúc và Tuyên Quang. Niên đại của chùa Bảo Ninh Sùng Phúc thuộc loại xuất hiện sớm so với nhiều ngôi chùa khác ở khu vực các Châu, Trại xa xôi của Quốc gia Đại Việt. Thậm chí, nếu so với chùa Báo Ân (Vĩnh Phúc) xây dựng năm 1210 thì chùa Bảo Ninh Sùng Phúc có niên đại sớm hơn 103 năm. Căn cứ

1 Địa danh Chiêm Hóa thời Đinh, Lê, Lý, Trần gọi là châu Vị Long. Thời Thuộc Minh đổi thành châu Đại Nam. Năm Minh Mệnh thứ 14 (1883) đổi thành châu Chiêm Hóa. Năm 1944 châu Chiêm Hóa tách thành huyện Hàm Yên và Na Hang.

vào dấu vết nền móng, có thể khẳng định chùa có lối kiến trúc tương đối lớn. Chùa xây dựng bằng gỗ quý, mái chùa lợp bằng ngói (ngói sen, ngói mũi hài, ngói lá đề)², mặt chính hướng Nam trông ra cánh đồng và dòng suối, chính giữa gian chính của chùa (từ đường) đặt tượng Phật. Quanh khu vực chùa còn có một vài công trình nhỏ khác như lầu chuông, nhà bia đặt tấm bia lớn bằng đá có tên Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi. Chùa mang vóc dáng của một ngôi chùa tầm cỡ châu, quận. “*Chùa Bảo Ninh Sùng Phúc hiện lưu giữ tấm bia Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi, là Bảo vật quốc gia; được xếp hạng Di tích lịch sử Quốc gia theo Quyết định số 95 - QĐ/BVHTT ngày 24 -01-1998 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin*” [2].

3.2. Thực trạng bảo tồn tấm văn bia Bảo Ninh Sùng Phúc

Tấm bia đá Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi đã được nhân dân thôn làng Tạc phát hiện trên đồi Khuôn Khoai, thuộc xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang vào năm 1961. Qua khảo sát thực tế cho thấy bia Bảo Ninh Sùng Phúc có chất liệu là một phiến đá xanh nguyên khối, chiều cao 1,45m, rộng 80cm (không tính đế bia bằng hình con rùa). Bia 1 đặt trên lưng rùa vững chắc được tạc từ khối đá lớn có kích thước 150cm-90cm-32cm. Rùa có bốn chân được khắc nổi, mỗi chân bao gồm có 5 móng. Đuôi của rùa nhỏ và uốn cong, vát lên lưng rùa. Đầu rùa ở thế ngẩng cao. Trang trí hoa văn và tổng thể bố cục bia vẫn còn rõ, nét. Trán bên trên bia đá có khắc hai con rồng ôm lấy dòng chữ đề tên bia ở giữa, Rồng được khắc uốn lượn, mềm mại tương tự hình tượng rồng thời Lý. Bia ghi tên là Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi. Do bia đá bị thất lạc lâu năm và trước năm 1964 bia không được bảo quản tốt nên bị gãy đôi và vỡ một góc bên trái. Bia Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi là tài liệu quý giá diễn tả theo lối thành văn, tấm bia đá cổ được phát hiện sớm nhất tại tỉnh Tuyên Quang trong số ít những di vật thời nhà Lý còn nguyên vẹn cho đến ngày nay được bảo tồn giữ gìn tại chính điểm di tích. Ngoài những giá trị quý về lịch sử, Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi còn lưu giữ những giá trị to lớn về văn học, văn hóa, kiến trúc tiêu biểu, điển hình cho nền văn

2 Hiện nay, trên nền đất chùa cũ vẫn còn khá nhiều mảnh ngói vỡ.

minh Đại Việt dưới thời nhà Lý. Trong đó nổi bật lên là giá trị về văn hóa.

Văn bia được Hà Di Khánh lệnh cho Lý Thừa Ân³ soạn vào chính năm 1107. Ngài Lý Thừa Ân là vị quan văn làm việc trong triều đình Lý thời vua Lý Nhân Tông (1072-1127) và vua Lý Thần Tông (1072-1137).

Thân bia khắc văn bản chữ Hán gồm 28 dòng, mỗi dòng từ 32 đến 44 chữ. Cả bia gồm khoảng 1200 chữ. Bố cục nội dung của bài văn được khắc trên bia rùa về tổng thể gồm có 4 phần như sau:

Phần 1: Bia ghi các chức quan triều Lý phong cho dòng họ Hà ở Vị Long. Ca tụng sự nhiệm màu của đạo Phật, ghi một số điều giáo huấn của đạo Phật. Bia cũng nói rõ sự cần thiết của việc dựng chùa nơi đây.

Phần 2: Kể về tiểu sử, nguồn gốc của dòng họ Hà; việc ông nội của Thái phó Hà Di Khánh đem quân phối hợp cùng triều đình nhà Lý chinh phạt quân Tống (1075).

Phần 3: Ca ngợi công đức của dòng họ Hà tại Vị Long; việc dòng họ Hà cho xây dựng chùa Bảo Ninh Sùng Phúc. Bài văn bia miêu tả khá chi tiết về kiến trúc của chùa và độ nguy nga, hoành tráng của chùa Bảo Ninh Sùng Phúc.

Phần 4: Là bài minh dài gồm 32 câu, mỗi câu 4 chữ trình bày lại bài ký cho người đọc dễ hiểu, dễ nhớ.

3.3. Giá trị về lịch sử - văn hóa của tấm văn bia

Văn bia đá chùa Bảo Ninh Sùng Phúc là nguồn tư liệu vô cùng quý giá và có nhiều giá trị trong nghiên cứu Lịch sử, Văn học, văn hóa xã hội đương thời. Ngay tại tên tấm văn bia “Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi” ngoài ý nghĩa là tên của chùa còn mang ý nghĩa về đạo lý tinh thần của con người đối với nhà nước, với nhà vua... lớn hơn, tấm bia cho ta hiểu được vai trò nhân dân với việc giữ bình yên phúc lớn cho vận nước. Văn bia khớp với tư liệu tháng 10 năm 1075, Lý Thường Kiệt đem quân đánh Tống qua đất Vị Long, Bình mã của Hà Di Khánh đã hợp với quân nhà Lý, có công lớn với chiến thắng chống Tống lần thứ nhất. Nhờ đó Hà Di Khánh được giữ chức *tả đại liêu ban*, được nhà Lý gả công chúa Khâm Thánh, ông trở thành phò mã.

3 Lý Thừa Ân là quan văn dưới thời nhà Lý. không rõ năm sinh, năm mất của ông. Đương thời, ông làm đến Triều đình đại phu, thượng thư, viên ngoại lang, năm Nhâm Tý 1132, đời Lý Thần Tông, ông có đi sứ nhà Tống.

Sau đây xin đánh giá một số giá trị lịch sử - văn hóa của văn bia Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi như sau:

Thứ nhất: Nội dung văn bia đã phản ánh đúng tình hình phát triển của Đạo Phật ở thời nhà Lý, việc triều đình quan tâm mở mang chùa Phật. Nhà Lý tôn sùng đạo Phật nên cho xây dựng nhiều chùa tháp ở khắp nơi. Việc dựng chùa ở thời Lý, đặc biệt là những ngôi chùa lớn đều do vua, quan lại bỏ tiền ra xây dựng. Chùa Bảo Ninh Sùng Phúc dựng được là do vị quan đứng đầu châu Vị Long, Thái phó Hà Di Khánh lệnh xây nhằm phục vụ cho công chúa Di Khánh, phu nhân Thái phó Hà Di Khánh, những thành viên của dòng họ Hà, quan lại cấp dưới, nhân dân đến thắp hương, lễ Phật. Đồng thời khẳng định sự tôn sùng đạo Phật của triều đình, khẳng định chủ quyền quốc gia trên mảnh đất địa đầu của tổ quốc dưới thời Lý.

Thứ hai: Bia có giá trị lưu giữ tiểu sử nhân vật và tiểu sử dòng họ. Cụ thể là dòng họ Hà. Tiểu sử và những sự kiện liên quan đến vị quan Thái phó Hà Công đều khớp với những sự kiện nhân vật Hà Di Khánh được nhắc đến trong *Việt sử lược* và Đại Việt sử ký toàn thư Văn bia là tài liệu quý giá về tiểu sử nhân vật thuộc dòng họ Hà, cai quản vùng đất phía Bắc địa đầu tổ quốc thời Lý. Đây cũng là tài liệu quý giá thể hiện chính sách dân tộc của các triều đại phong kiến đối với các vùng biên viễn xa xôi nơi sinh sống của đồng bào dân tộc thiểu số nói chung và của triều Lý đối với dân tộc ít người ở vùng Vị Long (Tuyên Quang) nói riêng.

Thứ ba: Giá trị về văn học, nghệ thuật. Về văn chương, theo tác phẩm Thơ văn Lý, Trần khẳng định khi viết về tiểu sử nhân vật, các sự kiện liên quan, tác giả văn bia không thuần túy liệt kê mà dùng lối văn phong sắc sảo, giàu hình ảnh. Vì vậy mỗi bài văn bia như là một tiểu truyện viết về nhân vật Hà Di Khánh.

Thứ tư: Giá trị về mỹ thuật. Cũng như những văn bia khác được xuất hiện từ triều Lý, tấm văn bia tại chùa Bảo Ninh Sùng Phúc hoàn toàn mang những đường nét của loại hình văn bia nhà Lý. Đồng thời mang đặc điểm riêng của văn bia nơi địa đầu Quốc gia Đại Việt. Trán bia khắc hình rồng châu thân mình uốn lượn giống như hình rồng thường khắc vào thời Lý. Tuy nhiên, hình rồng bia chùa Bảo Ninh ngắn, không nhiều khúc uốn lượn như rồng thời Lý thường thấy. Diềm thân bia trang trí hoa cúc, dây leo uốn lượn hình sin.

Như vậy, chúng ta có thể khẳng định rằng: bia đá tại chùa Bảo Ninh Sùng Phúc là một di sản về văn hóa vô cùng quý giá của quốc gia mà nhân dân các dân tộc huyện Chiêm Hóa và toàn tỉnh Tuyên Quang có vinh dự giữ gìn để truyền lại cho những thế hệ tiếp theo.

4. Kết luận

Năm 1107, đích thân Thái phó Hà Di Khánh phát tâm xây dựng chùa Bảo Ninh Sùng Phúc. Chùa mang vóc dáng của một công trình cỡ châu, quận. Niên đại của chùa Bảo Ninh Sùng Phúc thuộc loại xuất hiện sớm so với nhiều ngôi chùa khác ở khu vực các Châu, Trại xa xôi của Nhà nước Đại Việt. Chùa Bảo Ninh Sùng Phúc được xây dựng đã góp phần truyền bá đạo Phật lên mảnh đất Vị Long (Chiêm Hoá Tuyên Quang), nơi biên viễn xa xôi của tổ quốc. Chùa trở thành nơi tổ chức các loại hình sinh hoạt văn hoá tinh thần của nhân dân Vị Long. Là nơi dạy chữ cho con em dòng họ Hà và con em các tù trưởng, trại trưởng, các gia đình giàu có. Việc xây dựng ngôi chùa Bảo Ninh Sùng Phúc còn thể hiện mối liên hệ giữa miền đất Vị Long với triều đình nhà Lý. Di tích chùa hiện nay đã được phát lộ và một ngôi chùa mới đã được xây dựng gần nền chùa cổ. Chùa mới được xây dựng đã nhanh chóng trở thành nơi sinh hoạt các hoạt động văn hoá, tinh thần và tín ngưỡng của nhân dân trong vùng nói riêng và trong toàn tỉnh nói chung.

Qua nghiên cứu trên có thể khẳng định văn bia Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi là một di sản văn hóa vô cùng quý giá của quốc gia mà nhân dân huyện Chiêm Hóa và toàn tỉnh Tuyên Quang có vinh dự giữ gìn để truyền lại cho những thế hệ tiếp theo. Thái phó Hà Di Khánh, người có công cho khắc văn bia với những công hiến của mình với đất nước, ông xứng đáng được tôn vinh là danh nhân lịch sử. Tên tuổi Thái phó Hà Di Khánh

xứng đáng được người đời ca tụng và lưu danh sử sách. Kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã Yên Nguyên, Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa và Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang cùng toàn thể nhân dân thôn Khuôn Khoai và thôn Làng Tạc tại xã Yên Nguyên của huyện Chiêm Hóa (nơi vinh hạnh được lưu giữ tấm văn bia cổ Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi) lưu giữ và bảo quản, trùng tu di tích chùa Bảo Ninh Sùng Phúc, tấm văn bia cổ Bảo Ninh Sùng Phúc tự bi.

REFERENCES

- [1] Dung,H.T. (2020), *Contribution of Vice President Ha Di Khanh to the national history of the XI-XII centuries*, Scientific Journal of Tan Trao University, No. 16 (June 2020).
- [2] Propaganda Department of Tuyen Quang Provincial Party Committee (2018), *Dictionary of Tuyen Quang places*, National Political Publishing House, Hanoi.
- [3] Tuyen Quang Museum, *Biography of Bao Ninh Sung Phuc Pagoda relic, Lang Tac village, Yen Nguyen commune, Chiem Hoa, Tuyen Quang province*. The first time was on February 22, 1997 (Biography of relic I) and the second time on November 29, 2005 (Biography of relic II).
- [4] Thuan, D.K. (2011), *Epitaph of Buddha Temple in Ly Dynasty*, Culture and Information Publishing House, Hanoi..
- [5] Vietnam Institute of Buddhist Studies (2011), *Epitaph of Buddhist Pagoda in Ly Dynasty*, Hanoi Social Science Publishing House, Hanoi.